

Bản án số: 51 /2025/HS-ST

Ngày: 20/03/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lý Ngọc Mạnh

2. Bà Đặng Thị Huê

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2025/TLST-HS ngày 05/03/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2025/QĐXXST-HS ngày 10/3/2025 đối với bị cáo:

Lu T; Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/9/1962; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 4 T, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Lu A S (chết) và bà Hồ Phòng D (chết); Bị cáo có vợ và 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2024. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Lu Mỹ H; địa chỉ: 4 T, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút, ngày 07/9/2024, Công an P, Quận H tiến hành kiểm tra cư trú tại địa chỉ 4 T, Phường A, Quận H. Tại thời điểm kiểm tra, trong nhà có 01 đối tượng nam đang ngủ trên ghế tại lầu 2 của căn nhà tên L, bên cạnh trên bàn gỗ có 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi vẫn là ma túy (T khai nhận gói nylon chứa tinh thể trên là ma túy T mua về để sử dụng) nên lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng và đưa T về trụ sở Công an P, Quận H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 để điều tra và Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L, nhưng qua khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Đồng thời, Công an P, Quận H đã phối hợp Trạm y tế Phường 12, Quận H tiến hành xét nghiệm ma túy đối với T, kết quả: T dương tính với ma túy Morphin.

Ngày 08/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 3987/CSĐT(ĐTMT) và ngày 16/9/2024, Phòng K1 Công an Thành phố H có Bản kết luận giám định số 10549/KL-KTHS, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lu T và hình dấu Công an P, Quận H, bên trong có 01 gói nylon chứa mảnh vụn viên nén (Ký hiệu mẫu m). Qua giám định có khối lượng $m = 1,6001$ g, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bị can Lu T khai nhận: Bản thân T sử dụng ma túy từ năm 2008, loại ma túy T thường sử dụng là Heroin hoặc hàng đá (Ketamine). Nguồn gốc số ma túy mà Công an thu giữ của T là do mua của một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, lai lịch, địa chỉ) cao khoảng 1 mét 60, khoảng 30 tuổi, dáng người ốm, nói giọng miền N với giá 200.000 đồng, cụ thể: Vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 07/9/2024, T đi bộ đến ngã ba C, Phường A, Quận H để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực trên thì T gặp người phụ nữ trên, do trước đó T có mua mấy lần của đối tượng này và không biết lai lịch, T hỏi mua ma túy với số tiền là 200.000 đồng và đưa tiền trước, người phụ nữ để ma túy dưới đất rồi T đến lấy về. Sau đó, T về nhà chưa kịp sử dụng số ma túy trên thì lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 40/CT-VKS-Q8 ngày 03/3/2025 đã truy tố bị cáo như sau:

Truy tố bị cáo Lu T ra về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra cáo trạng còn xác định:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 tiếp tục truy xét làm rõ để xử lý sau.

Đối với ông Lu A K, ông Lu Lim S1, ông Lu Q, bà Lu Mỹ H, bà Lu Mỹ L là những người đồng sở hữu căn nhà số D T, Phường A, Quận H không biết sự việc Lu T sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy tại căn nhà trên nên Cơ quan điều

tra không xử lý là có cơ sở.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm luận tội như sau: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo như sau:

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt:

Lu T mức án tù: Từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

+ 01 điện thoại di động mặt lưng ghi chữ SAMSUNG màu đen, số IMEI: 358018/06/149215/3 gắn sim 1 số 0775325967 là điện thoại của T dùng để liên lạc cá nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Quá trình tranh luận, đối đáp, đại diện Viện kiểm sát cũng như bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Bộ luật Hình sự áp dụng trong vụ án này là Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với nguyên tắc xử lý nghiêm trị đối với người chủ mưu, cầm đầu, khoan hồng với người tự thú, thành khẩn khai báo, tố giác người đồng phạm, lập công chuộc tội, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra theo quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được, kết luận giám định, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút, ngày 07/9/2024, qua kiểm tra cơ quan chức năng đã phát hiện bị cáo Lu T có hành vi cất giữ 1,6001 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để sử dụng tại nơi ở của bị cáo là nhà số D T, Phường A, Quận H.

Từ các cơ sở trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Lu T đã phạm tội vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Theo đó, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm do bị cáo gây ra không những xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo còn khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Các nhận định trên cũng là nhận định của Hội đồng xét xử để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với các bị cáo tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động mặt lưng ghi chữ SAMSUNG thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo

+ Đối với căn nhà số D T, Phường A, Quận H Thành phố Hồ Chí Minh,

qua điều tra xác định được căn nhà này hiện do các ông bà Lu A, Lu Lim S1, Lu Q, Lu M, Lu M cùng bị cáo là đồng sở hữu. Bị cáo Lu T cũng thừa nhận không thường xuyên ở đây, hành vi cất giấu và sử dụng ma túy bị cáo cũng giấu không cho các thành viên trong gia đình biết nên các cơ quan tiến hành tố tụng không xử lý là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt Lu T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 08/09/2024.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 gói niêm phong ghi số 3246/24, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lu T và hình dấu Công an P, Quận H và các chữ ký ghi tên cán bộ Nguyễn Bá L1 và Giám định viên Bùi Công D1;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động mặt lưng ghi chữ SAMSUNG màu đen, số IMEI: 358018/06/149215/3.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 20/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 8)

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 21/03/2025; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ CSĐT CA TP. HCM;
- CQ THA HS CA TP. HCM;
- Phân trại tạm giam Khu vực Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Tân

